

Số: 12/2018/QĐST- DS

Kiến Tường, ngày 18 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2017/TLST- DS ngày 06/12/2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trương Văn T, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Võ Thị P, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị P thừa nhận còn nợ của ông Trương Văn T số tiền 226.000.000đ (hai trăm hai mươi sáu triệu đồng).

Phương thức trả: Bà Võ Thị P trả cho ông Trương Văn T 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) vào ngày 22/01/2018, số tiền còn lại 176.000.000đ trả dần mỗi tháng 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) trả vào ngày cuối tháng của hàng tháng cho đến khi trả hết số tiền trên.

Nếu bà Võ Thị P vi phạm bất kỳ đợt trả tiền nào thì ông Trương Văn T có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền bà Võ Thị P còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, bà Võ Thị P còn phải chịu lãi suất theo quy định pháp luật tính trên số tiền phải trả cho đến khi thi hành xong số tiền trên. Trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác.

- Về án phí: Bà Võ Thị P tự nguyện chịu 5.650.000đ (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ông Trương Văn T đã nộp là 5.650.000đ (năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006624 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TXKT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Bích Tuyền